

Bản án số: 147/2026/HNGĐ-ST
Ngày 29-7-2026
V/v ly hôn chung giữa chị H, anh
Đặng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - BẮC NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Linh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tạ Văn Doanh;

Ông Ninh Văn Trung.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trịnh Duy Tùng - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 5 - Bắc Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lệ Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 7 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5 - Bắc Ninh xét xử công khai sơ thẩm vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 53/2026/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 02 năm 2026 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 116/2026/QĐST-HNGĐ ngày 06 tháng 6 năm 2026, Quyết định hoãn phiên tòa số 93A/2026/QĐST-HNGĐ ngày 06 tháng 07 năm 2026 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Đàm Quỳnh H, sinh năm 2005 “có đơn vắng mặt”;

Số căn cước công dân: 024305013494

- Bị đơn: anh Hoàng Văn Đ sinh năm 2004 “Vắng mặt”.

Số căn cước công dân: 024204002524.

Cùng địa chỉ: Thôn Đồng Phai, xã Sơn Hải, tỉnh Bắc Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và những lời khai tiếp theo nguyên đơn chị Đàm Quỳnh H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Hoàng Văn Đ có tìm hiểu, đăng ký kết hôn trên cơ sở tự nguyện vào năm 2024 tại Ủy ban nhân dân xã Sơn Hải, huyện Lục

Ngan, tỉnh Bắc Giang (nay là xã Sơn Hải, tỉnh Bắc Ninh) và được cấp Giấy chứng nhận kết hôn theo đúng quy định pháp luật. Sau khi kết hôn, chị và anh Hoàng Văn Đ chung sống cùng nhau một thời gian thì xảy ra mâu thuẫn từ cuối năm 2024. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng không hợp nhau, hay bất đồng về quan điểm sống, cả hai vợ chồng không có tiếng nói chung, thường xuyên xảy ra tranh cãi, to tiếng với nhau. Chị và anh Hoàng Văn Đ đã sống ly thân với nhau từ giữa năm 2025 đến nay, hiện cả hai không còn quan tâm, hỏi han đến cuộc sống của nhau. Nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích của hôn nhân không đạt được chị đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 5 - Bắc Ninh giải quyết cho chị được ly hôn với anh Hoàng Văn Đ.

Về con chung: Chị H và anh Đụng không có con chung.

Về tài sản chung, công nợ chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Hoàng Văn Đ: Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành triệu tập hợp lệ nhưng anh Đụng không trình bày quan điểm cũng như không đến Tòa án làm việc, không có mặt tại phiên tòa xét xử.

*** *Tại biên bản xác minh ông Ngô Văn Kheo - Phó thôn Đồng Phai cho biết:***

Anh Hoàng Văn Đ là công dân và có hộ khẩu thường trú tại thôn Đồng Phai, hiện nay anh Đụng vẫn ở địa phương, nhưng không biết thời gian nào anh Đụng về. Về mâu thuẫn vợ chồng giữa chị H và anh Đụng địa phương cũng không nắm được.

Tại phiên tòa nguyên đơn có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt, bị đơn được tổng đạt hợp lệ lần thứ hai vắng mặt không lý do. Vì vậy Hội đồng xét xử công bố lời khai của chị H và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án Tòa án đã thu thập trong quá trình giải quyết vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến: Quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý đến trước khi mở phiên tòa, Thẩm phán, Thư ký Tòa án thực hiện theo đúng trình tự tố tụng. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; nguyên đơn chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại Điều 70, 71 bộ luật tố tụng dân sự; Bị đơn chưa chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại Điều 70, 72 Bộ luật tố tụng dân sự. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ: Điều 9, Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 238, Điều 271, Điều 273, Điều 280 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 1 Luật số 85/QH/2025 ngày 25/6/2025 của Quốc Hội; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội quy định về mức

thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đàm Quỳnh H:

Về quan hệ hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Đàm Quỳnh H và anh Hoàng Văn Đ. Ngoài ra còn đề xuất về án phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Chị Đàm Quỳnh H khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân Khu vực 5 - Bắc Ninh giải quyết ly hôn với anh Hoàng Văn Đ, anh Đưng có nơi đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn Đồng Phai, xã Sơn Hải, tỉnh Bắc Ninh. Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 1 Luật số 85/QH/2025 ngày 25/6/2025 của Quốc Hội, xác định đây là quan hệ tranh chấp ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 5 - Bắc Ninh.

[2] Về tố tụng: Tại phiên tòa, nguyên đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, bị đơn được tổng đạt hợp lệ nhưng vắng mặt lần hai không lý do; Căn cứ vào Điều 227, Điều 228, Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt các đương sự.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn thì thấy:

Về quan hệ hôn nhân: Chị H và anh Đưng kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, hai bên được tự do tìm hiểu và được gia đình tổ chức lễ cưới theo phong tục địa phương; Vợ chồng cưới nhau có đăng ký kết hôn tại UBND xã Sơn Hải, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang (Nay là xã Sơn Hải, tỉnh Bắc Ninh), khi kết hôn đảm bảo các điều kiện kết hôn, không vi phạm điều cấm theo quy định tại Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình nên xác định là hôn nhân hợp pháp. Xét yêu cầu ly hôn của nguyên đơn thì thấy, Chị H trình bày vợ chồng mâu thuẫn dẫn đến tình cảm không còn, nguyên nhân là do vợ chồng không hợp nhau về quan điểm, lối sống. Vợ chồng vẫn sống cùng nhau nhưng không còn quan tâm, chăm sóc cho nhau nữa. Nay chị H xác định tình cảm vợ chồng không còn, tình trạng hôn nhân căng thẳng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn với anh Đưng. Vì vậy xác định mâu thuẫn vợ chồng giữa chị H và anh Đưng đã đến mức trầm trọng, cuộc sống chung không thể tiếp tục, vì vậy cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Chị H, cho chị Đàm Quỳnh H và anh Hoàng Văn Đ ly hôn theo quy định tại Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Chị H và anh Đưng không có con chung.

[4] Về tài sản, công nợ: Các đương sự không yêu cầu nên Tòa án không xem xét và giải quyết.

[5] Về án phí: Chị H là nguyên đơn phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[6] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 9, Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 40, Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228, Điều 238, Điều 271, Điều 273, Điều 280 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 1 Luật số 85/QH/2025 ngày 25/6/2025 của Quốc Hội; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đàm Quỳnh H;

1. *Về quan hệ hôn nhân:* Cho chị Đàm Quỳnh H ly hôn với anh Hoàng Văn Đ.

2. *Về án phí:* Chị Đàm Quỳnh H phải chịu 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0001105 ngày 02/02/2026 của Phòng thi hành án dân sự khu vực 5 - Bắc Ninh.

Đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt hợp lệ bản án.

Án xử công khai sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND khu vực 5 – Bắc Ninh;
- UBND xã Sơn Hải;
- Đương sự;
- Phòng thi hành án dân sự khu vực 5;
- Cổng thông tin điện tử tòa án;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**



Nguyễn Thị Linh

